

Bài 9

BIỆN PHÁP CẢI TẠO VÀ SỬ DỤNG ĐẤT XÁM BẠC MÀU, ĐẤT XÓI MÒN MẠNH TRƠ SỎI ĐÁ (1 tiết)

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài này, GV cần phải làm cho HS :

- Biết được sự hình thành, tính chất chính của đất xám bạc màu, biện pháp cải tạo và hướng sử dụng.
- Biết được nguyên nhân gây xói mòn, tính chất của đất xói mòn mạnh, biện pháp cải tạo và hướng sử dụng.
- Rèn luyện kỹ năng so sánh, phân tích tổng hợp và có ý thức bảo vệ tài nguyên, môi trường đất.

II – CHUẨN BỊ BÀI GIẢNG

1. Chuẩn bị nội dung

Nghiên cứu SGK và phần "Thông tin bổ sung" (SGK và SGV).

2. Đồ dùng dạy học : Tranh, ảnh hoặc băng hình liên quan đến bài học.

3. Tài liệu tham khảo

– Đất Việt Nam, Hội khoa học Đất, 2000, NXB Nông nghiệp, Hà Nội.

– Giáo trình Thổ nhưỡng học, Nguyễn Mười (Chủ biên), 2000, NXB Nông nghiệp, Hà Nội.

III – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Phân bố bài giảng

Bài này có 2 phần :

I. Cải tạo và sử dụng đất xám bạc màu.

II. Cải tạo và sử dụng đất xói mòn mạnh trơ sỏi đá.

Trọng tâm của bài là phần I.3 và II.3.

2. Các hoạt động dạy học

2.1. Hoạt động 1 : Tìm hiểu biện pháp cải tạo và sử dụng đất xám bạc màu

Nội dung kiến thức phần này đơn giản, dễ hiểu. GV có thể sử dụng phương pháp thuyết trình kết hợp với phương pháp diễn giảng, giải quyết vấn đề để dạy phần I.1, I.2 trong SGK. GV cần làm rõ nguyên nhân hình thành và tính chất chính của đất xám bạc màu để các em tiếp thu phần I.3 SGK.

Đối với phần I.3 SGK, để phát huy tính tích cực của HS trong quá trình học tập và phát triển khả năng tổng hợp, suy luận, GV có thể yêu cầu HS đọc kĩ SGK và điền vào vở hoặc phiếu học tập các nội dung theo mẫu bảng sau :

Biện pháp	Tác dụng

Để làm được bài tập này GV có thể chia lớp thành nhóm nhỏ để thảo luận. Sau đó, đại diện các nhóm trả lời câu hỏi, HS ở các nhóm khác nhận xét, bổ sung. Hoặc GV yêu cầu HS nghiên cứu SGK và điền vào phiếu học tập các nội dung trên.

2.2. Hoạt động 2 : Tìm hiểu biện pháp cải tạo và sử dụng đất xói mòn mạnh trơ sỏi đá

Để dạy phần II.1. Nguyên nhân gây xói mòn đất, GV có thể sử dụng phương pháp thuyết trình, vấn đáp để dẫn dắt HS tìm hiểu vấn đề. Ví dụ : Em hãy đọc phần II.1 SGK và trả lời câu hỏi :

Nguyên nhân nào dẫn đến xói mòn đất ?

Để rèn luyện kỹ năng phân tích, so sánh của HS, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở cuối phần II.1 SGK vào phiếu học tập.

Phần II.2. Tính chất của đất xói mòn tro sỏi đá, bao gồm những kiến thức đơn giản, dễ hiểu. GV có thể yêu cầu HS đọc SGK và ghi tóm tắt các tính chất của đất vào vở.

Khi dạy phần II.3. Cải tạo và sử dụng đất xói mòn mạnh, GV có thể yêu cầu HS lập bảng tổng kết như sau :

Biện pháp	Tác dụng

2.3. Hoạt động 3 : Tổng kết, đánh giá bài học

– GV nêu câu hỏi củng cố bài theo các mức độ : tái hiện kiến thức, suy luận, tổng hợp hoặc vận dụng kiến thức thực tế.

– Căn cứ vào kết quả trả lời của HS, GV đánh giá kết quả giờ học.

IV – THÔNG TIN BỔ SUNG

1. Ở nước ta, đất xám bạc màu chiếm diện tích khoảng 1,8 triệu ha. Đây là một trong số các loại đất nghèo chất dinh dưỡng nhất. Đất có màu xám, xám trắng, tầng canh tác mỏng, bình quân chỉ được 10cm. Ở những nơi trồng lúa nước, đất lắng nhanh và bị nén chặt, quá trình khử oxi xảy ra mạnh.

Ở đất xám bạc màu thường xảy ra quá trình rửa trôi bề mặt và rửa trôi chiều sâu, vì vậy đất chua và rất nghèo dinh dưỡng (pH_{KCl} : 3,0 – 4,5, hàm lượng mùn : (0,5 – 1,5)%, nitơ tổng số bình quân 0,07%, photpho tổng số bình quân 0,05%, kali : 0,15%).

2. Lãnh thổ Việt Nam có 3/4 diện tích là đồi núi. Đồi núi nghiêng ra biển với độ dốc khác nhau. Trong 32,8 triệu ha đất tự nhiên thì khoảng 20 triệu ha đất có độ dốc trên 15° (độ dốc gây ra xói mòn đất).

Ở vùng Tây Bắc nước ta hàng năm mưa đã bào mòn lớp đất mặt từ 1,5 – 2,0cm. Như vậy trên 1ha đất, hàng năm mất đi khoảng 200 – 300 tấn đất.

Độ che phủ đất có ảnh hưởng lớn đến quá trình rửa trôi, bào mòn đất. Ở nước ta, nhiều nghiên cứu cho thấy : lượng đất bị mất đi khi còn rừng che phủ là 1 – 2 tấn/1ha trong 1 năm, khi không còn rừng che phủ là 50 – 100 tấn/1ha trong một năm (số liệu trung bình).